

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH HƯNG  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/DS-ST

Ngày: 27-3-2020

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Huỳnh Thị Yến Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Đức Hảo

Ông Lâm Hồng Hải

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

*-Nguyên đơn:* Chị Dương Thị Ngọc Th, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. *Có mặt.*

*-Bị đơn:* Anh Phạm Thành H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. *Vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 12 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc Th trình bày:

Trước đây, chị Th có cho anh H mượn (vay không lãi) 50.000.000 đồng trong vài ngày để xử lý việc riêng nhưng đến hạn anh H né tránh không trả. Vào ngày 07/8/2019, chị Th yêu cầu anh H viết biên nhận là “Giấy mượn tiền” có nội dung: anh H có mượn tiền của chị Th 50.000.000 đồng và hẹn ngày 08/8/2019 sẽ trả 10.000.000 đồng, sau đó sẽ trả hàng tháng, mỗi tháng 10.000.000 đồng cho đến hết số tiền nợ. Tuy hai bên không đề cập đến lãi suất trong biên nhận nhưng có thỏa thuận bên ngoài mức lãi suất là 3%/tháng. Đến hạn, chị Th nhiều lần đến nhà đòi lại tiền nhưng anh H chỉ hẹn mà không trả nên chị Th khởi kiện đến Tòa

án nhân dân huyện Vĩnh Hưng yêu cầu anh H trả cho chị 50.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi tính từ ngày 07/8/2019 đến ngày 26/12/2019 với mức lãi suất 1,65%/tháng tương ứng với 04 tháng 19 ngày, thành tiền là 3.822.000 đồng tiền lãi.

Tại phiên tòa, chị Th thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu anh H trả tiền gốc 50.000.000 đồng và tiền lãi tính theo mức lãi suất 10%/năm từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến ngày tòa án xét xử sơ thẩm.

Anh Phạm Thành H vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa. Không thể hiện ý kiến trước yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về thẩm quyền: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp về “Hợp đồng vay tài sản” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp R, xã T, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Phạm Thành H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng, căn cứ quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện của vụ án: Do không có đương sự nào đề nghị áp dụng thời hiệu, căn cứ quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không xem xét về thời hiệu đối với vụ kiện này.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

[2.1] Anh Phạm Thành H cố tình vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý kiến mặc dù Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trình bày của nguyên đơn để xem xét giải quyết vụ án.

#### **[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn, thấy rằng:**

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Thành H trả 50.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi tính từ ngày 07/8/2019 đến ngày 26/12/2019 với mức lãi suất 1,65%/tháng tương ứng với 04 tháng 19 ngày, thành tiền là 3.822.000 đồng tiền lãi. Tuy nhiên, tại phiên tòa, chị Th thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu anh H trả tiền gốc và tiền lãi tính theo mức lãi suất 10%/năm từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm. Xét thấy, việc chị Th thay đổi yêu cầu về tiền lãi là trong phạm vi khởi kiện ban đầu, việc thay đổi yêu cầu là quyền tự định đoạt của đương sự phù hợp với quy

định tại Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận. Theo đó, anh H vay tiền chị Th có biên nhận thể hiện tại “Giấy mượn tiền” có chữ ký của người vay là anh H, tuy nhiên, biên nhận chỉ thể hiện số tiền vay là 50.000.000 đồng và thời hạn trả theo định kỳ hàng tháng, mỗi tháng trả 10.000.000 đồng bắt đầu từ ngày 08/8/2019 cho đến khi hết nợ mà không thỏa thuận lãi suất nên chỉ tính tiền lãi từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp với quy định tại các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự. Do đó, yêu cầu của chị Thoa là có căn cứ để chấp nhận.

(Tiền lãi được tính như sau: Ngày hẹn trả đầu tiên là 08/8/2019 trả 10.000.000 đồng nhưng không trả nên tính lãi từ ngày 09/8/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm là 27/3/2020 là 07 tháng 18 ngày, với mức lãi suất 0,83%/tháng, tiền lãi là 630.800 đồng; Tương tự cách tính lãi như trên cho lần hẹn trả thứ 2, tính lãi từ ngày 09/9/2019 đến 27/3/2020 là 06 tháng 18 ngày, tiền lãi là 547.800 đồng; Lần hẹn trả thứ 3, tính lãi từ 09/10/2019 đến 27/3/2020 là 05 tháng 18 ngày, tiền lãi là 464.800 đồng; Lần hẹn trả thứ 4, tính lãi từ 09/11/2019 đến 27/3/2020 là 04 tháng 18 ngày, tiền lãi là 381.800 đồng; Lần hẹn trả thứ 5, tính lãi từ 09/12/2019 đến 27/3/2020 là 03 tháng 18 ngày, tiền lãi là 298.800 đồng; Tổng tiền lãi là 2.324.000 đồng).

[2] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn; Đồng thời, nguyên đơn được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 184, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Dương Thị Ngọc Th về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với anh Phạm Thành H.

Buộc anh Phạm Thành H có nghĩa vụ trả cho chị Dương Thị Ngọc Th số tiền 52.324.000 đồng (năm mươi hai triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn đồng). Trong đó 50.000.000 đồng vốn vay và 2.324.000 đồng tiền lãi.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

3.1. Buộc anh Phạm Thành H phải chịu 2.616.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

3.2. Hoàn trả cho chị Dương Thị Ngọc Th 1.346.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0004695 ngày 06/01/2020.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND, Chi cục THADS H.Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**Huỳnh Thị Yến Linh**